

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ XÂY DỰNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

NGUYỄN THỊ DIỆU HƯƠNG

**KHAI THÁC YẾU TỐ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG TRONG
TỔ CHỨC KHÔNG GIAN CÔNG VIÊN TẠI ĐÔ THỊ BẮC NINH**

**(LẤY CÔNG VIÊN KHU VỰC KHU ĐÔ THỊ MỚI TÂY BẮC
LÀM ĐỊA BÀN THÍ ĐIỂM)**

CHUYÊN NGÀNH QUY HOẠCH VÙNG VÀ ĐÔ THỊ

MÃ SỐ: 62.58.01.05

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SỸ

HÀ NỘI, 2018

Công trình được hoàn thành tại trường ĐH Kiến trúc Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học: **GS.TS.KTS.Đỗ Hậu**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận án cấp Trường
học tại trường Đại học Kiến trúc Hà Nội vào
hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm 2019

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện Quốc gia và thư viện trường
Đại học Kiến trúc Hà nội

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Công viên là thành phần chủ yếu trong hệ thống cây xanh đô thị, có vai trò không thể thiếu trong hệ thống văn hóa, giáo dục, nghỉ ngơi giải trí. Trong những năm gần đây, tổ chức không gian vườn hoa công viên đang là một vấn đề nóng và nhận được sự quan tâm của Nhà nước, chính quyền các đô thị và đông đảo quần chúng nhân dân. Là một đất nước giàu truyền thống văn hóa, bản sắc văn hóa của dân tộc được trăm tích hàng ngàn năm, được kế thừa, tiếp nối, bồi đắp và giữ gìn qua nhiều thế hệ. Việc khai thác các yếu tố VHTT là nhiệm vụ vô cùng quan trọng. Tuy nhiên khai thác các giá trị VHTT trong tổ chức không gian các công viên hiện còn rất hạn chế.

Lựa chọn Bắc Ninh là địa bàn nghiên cứu khai thác các yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên: Thứ nhất, Bắc Ninh là vùng đất lưu giữ nhiều dấu tích, cũng như nhiều giá trị VHTT nổi trội của vùng đồng bằng Bắc Bộ. Thứ hai thực trạng tổ chức không gian công viên ở Bắc Ninh, các yếu tố VHTT gần như chưa được đưa vào khai thác. Thứ ba trong Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đến năm 2030 tầm nhìn 2050 và quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030 tầm nhìn 2050 được Thủ tướng phê duyệt đã xác định mục tiêu, động lực phát triển là bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, lịch sử, từng bước xây dựng Bắc Ninh hiện đại, mang đặc trưng văn hóa Kinh Bắc. Thứ tư các công trình khoa học đã công bố, việc lồng ghép yếu tố VHTT, đưa ra những mô hình tổ chức không gian trong các công viên vẫn chưa được nghiên cứu một cách đầy đủ, sâu sắc và toàn diện. Chính vì thế lựa chọn đề tài “Khai thác yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh” là hết sức cần thiết

2. Mục đích nghiên cứu

Đề xuất các giải pháp tổ chức không gian CVĐCN dựa trên cơ sở khai thác các yếu tố VHTT nhằm đáp ứng các nhu cầu nghỉ ngơi, vui chơi giải trí của người dân đồng thời góp phần giữ gìn các bản sắc VHTT, phát huy yếu tố thẩm mỹ độc đáo trong quy hoạch đô thị Bắc Ninh.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu

- Nhận diện các yếu tố VHTT đặc trưng tại Bắc Ninh.
- Khai thác các yếu tố VHTT trong tổ chức không gian các khu chức năng Công viên đa chức năng tại đô thị Bắc Ninh

Phạm vi nghiên cứu:

- *Về không gian:* Nghiên cứu định hướng tổ chức không gian CVĐCN tại đô thị Bắc Ninh theo đồ án Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đã được phê duyệt (bao gồm TP Bắc Ninh, huyện Tiên Du, thị xã Từ Sơn và 3 xã thuộc huyện Quế Võ). Nghiên cứu cụ thể công viên trong khu ĐTM Tây Bắc tại TP Bắc Ninh
- *Về thời gian:* Theo quy hoạch định hướng phát triển không gian đô thị Bắc Ninh đến 2030 tầm nhìn đến 2050 đã được phê duyệt.

4. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp tiếp cận hệ thống
- Phương pháp điều tra xã hội học
- Phương pháp tổng hợp và dự báo
- Phương pháp kế thừa
- Phương pháp chuyên gia

5. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận tổ chức không gian trong CVĐCN.
- Nhận diện các yếu tố VHTT tại Bắc Ninh
- Đóng góp cho công tác đào tạo và tư vấn quy hoạch công viên đa chức năng.

- Góp phần giữ gìn các bản sắc VH TT tại các đô thị Bắc Ninh.
- Đáp ứng nhu cầu nghỉ ngơi, nhu cầu văn hóa và tinh thần cho người dân đô thị Bắc Ninh.
- Hoàn thiện và phát triển hệ thống công viên tại đô thị Bắc Ninh

6. Những đóng góp mới của luận án

- Nhận diện những yếu tố VH TT (yếu tố vật thể và phi vật thể) của Bắc Ninh, lựa chọn những yếu tố đặc trưng và phù hợp đưa vào tổ chức không gian công viên.
- Đề xuất mô hình tổng quát cấu trúc không gian công viên và 3 mô hình cấu trúc hạt nhân phát triển từ mô hình tổng quát
- Đề xuất các giải pháp khai thác yếu tố VH TT trong tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh

7. Các khái niệm sử dụng trong luận án:

Công viên đa chức năng; Tổ chức không gian; Văn hóa truyền thống

8. Cấu trúc luận án:

Luận án bao gồm 3 phần : Mở đầu ; Nội dung; Kết luận, kiến nghị; Trong đó phần nội dung gồm 3 chương: Chương 1 (35 trang), chương 2 (44trang), chương 3(64 trang)

NỘI DUNG

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN KHAI THÁC YẾU TỐ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG TRONG TỔ CHỨC KHÔNG GIAN CÔNG VIÊN TẠI ĐÔ THỊ BẮC NINH

1.1. Tổng quan khai thác yếu tố Văn hóa truyền thống trong tổ chức không gian công viên trên thế giới và Việt Nam

Bảng 1.1. Tổng quan tình hình khai thác yếu tố VH TT trong tổ chức không gian công viên trên thế giới

	Cấu trúc chức năng	Hình thức bố cục	Yếu tố VH TT trong tổ chức K/g công viên
--	--------------------	------------------	--

CỔ ĐẠI	Chức năng đơn giản, trong không gian tôn giáo tín ngưỡng, dinh thự	Hình học đơn giản với các trục đối xứng, kết hợp cây xanh mặt nước. Tận dụng điều kiện địa hình tự nhiên	Sử dụng chi tiết kiến trúc, hoa văn, vật liệu, thiết kế mang phong cách bản địa
PHỤC HƯNG	Chức năng vui chơi giải trí phục vụ tầng lớp thống trị	Bố cục hình học đều tạo thành từ các đường thẳng, đường tròn. Sử dụng đối xứng đơn trục. Tổng thể ổn định, tĩnh tại, mạch lạc	Sử dụng các yếu tố tạo hình ảnh phong phú (tượng, đài phun nước, công trình kiến trúc nhỏ mang đậm phong cách kiến trúc Phục Hưng)
BARROC	Nghỉ ngơi, thể thao, văn hóa, phục vụ tầng lớp thống trị.	Đối xứng đa trục, khai thác các đường cong và những biến thể một cách hài hòa. Tổng thể mang tính động, phức tạp.	Yếu tố văn hóa (thể hiện ở phong cách nghệ thuật tạo hình) khai thác rõ nét trong tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan.
CẬN ĐẠI	Nghỉ ngơi, vui chơi giải trí, văn hóa, phục vụ đông đảo quần chúng dân cư	Bố cục tự do, theo điều kiện tự nhiên.	Khai thác phong cách kiến trúc truyền thống trong các khu chức năng. Hình thức trang trí theo chủ đề văn hóa dân gian truyền thống.
TK XIX- đầu TK. XX	Cấu trúc phức tạp: nghỉ ngơi, VCGT, thể dục thể thao, văn hóa giáo dục	Bố cục đơn giản, hữu dụng, với tiêu chí lấy con người là đối tượng, mục đích phục vụ	Nghệ thuật tổ chức không gian đơn giản, hữu dụng trên cơ sở kinh tế, tiện nghi.
ĐẾN NAY	Đa chức năng (văn hóa, giáo dục, khoa học, thể thao, vui chơi giải trí...)	Nghiên cứu từ tổng thể đến chi tiết tạo sự hài hòa với các yếu tố cảnh quan, cây xanh mặt nước.	Yếu tố VHTT là một trong những vấn đề được quan tâm khai thác

Bảng 1.2. Tổng quan tình hình khai thác yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên tại Việt Nam

	Cấu trúc chức năng	Hình thức bố cục	Yếu tố VHTT trong tổ chức K/g công viên
PHONG KIẾN	Chức năng vườn đơn giản. phục vụ nhu cầu nghỉ ngơi giải trí của tầng lớp thống trị.	Bố cục đăng đối, hài hòa tự nhiên. Nguyên tắc tiền-hậu, thượng-hạ, tả hữu cùng công trình bố trí đăng đối qua đường thân đạo, sử dụng mặt nước để phân khu chức năng	Khai thác yếu tố VHTT thông qua việc vận dụng các nguyên tắc bố cục quy hoạch truyền thống
PHÁP THUỘC	Công viên chức năng vui chơi giải trí, nghỉ ngơi thư giãn phục vụ chính quyền Thực dân	Bố cục hài hòa với điều kiện tự nhiên	Yếu tố VHTT chưa rõ nét (các công viên chủ yếu được xây dựng nhằm mục đích tạo lá phổi xanh và nghỉ ngơi thư giãn)
1954-1975	Cấu trúc chức năng: nghỉ ngơi, thể dục thể thao, văn hóa, vui chơi giải trí	Sử dụng nguyên tắc bố cục hình học kết hợp lợi dụng điều kiện địa hình tự nhiên	Vẫn còn manh mún, chưa có chiến lược hành động một cách rõ ràng và cụ thể

1975-1986	Nghỉ ngơi, vui chơi giải trí. Phục vụ nhu cầu tối thiểu cho người dân	Bộ cục tổng thể hướng tâm, kiến trúc cảnh quan dựa trên điều kiện tự nhiên	Yếu tố văn hóa đặc trưng trong tổ chức không gian công viên chưa tạo dấu ấn thật rõ nét
SAU 1986-NAY	Chức năng phong phú, đa dạng: nghỉ ngơi, vui chơi giải trí, thể dục thể thao, văn hóa giáo dục	Bộ cục đơn giản, hữu dụng, với tiêu chí lấy con người là đối tượng và mục đích phục vụ	Yếu tố VHTT áp dụng trong tổ chức không gian công viên chưa có sự đồng đều, chưa có những giải pháp mang tính hệ thống.

1.2. Thực trạng hệ thống công viên trong đô thị Bắc Ninh

Hệ thống công viên cây xanh trên địa bàn toàn đô thị chiếm diện tích khoảng 500ha, bố trí phân tán và đang thiếu sự đầu tư đồng bộ, trong đó diện tích cây xanh bình quân đầu người đạt khoảng 3,03m²/người, thấp hơn nhiều so với quy định, không đáp ứng được nhu cầu nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân. Mặc dù trong những năm gần đây hệ thống công viên cây xanh tại đô thị Bắc Ninh đã nhận được sự quan tâm đầu tư, tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều bất cập trong quá trình duy trì phát triển và quản lý.

1.3. Nhận diện các yếu tố VHTT đặc trưng tại Bắc Ninh

Đây là những giá trị nền tảng cơ bản cho vấn đề bảo tồn, phát huy cũng như định hướng phát triển tại Bắc Ninh

Bảng 1.3. Những yếu tố VHTT đặc trưng tại Bắc Ninh

Yếu tố Văn hóa truyền thống	
Văn hóa vật thể	Văn hóa phi vật thể
<ul style="list-style-type: none"> • Làng nghề truyền thống • Đặc điểm quần cư • Công trình kiến trúc • Di tích lịch sử 	<ul style="list-style-type: none"> • Văn hóa Quan họ • Lễ hội truyền thống • Lịch sử văn hiến • Văn hóa tâm linh

1.4. Thực trạng khai thác yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh

Việc khai thác yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên chưa thực sự đem lại hiệu quả rõ rệt. Hình thức công trình chưa được nghiên cứu kỹ không mang đậm dấu ấn văn hóa vùng miền dân tộc, hệ thống cây xanh còn nghèo nàn không phản ánh được hết sự phong

phú, đa dạng sinh thái tự nhiên Bắc Ninh. Mặc dù trên địa bàn đô thị Bắc Ninh, đã có những dự án quy hoạch công viên có quan tâm đến việc khai thác các yếu tố văn hóa, nhưng những dự án này vẫn đang trong quá trình thực hiện quy hoạch.

1.5. Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan

Phần lớn các luận án trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài chỉ đề cập cụ thể tới (phương thức quản lý quy hoạch, tổ chức không gian, phân bố chức năng hoạt động...) chưa đề cập lồng ghép các yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên, đặc biệt ở địa bàn nghiên cứu ở Bắc Ninh cũng chưa hề có nghiên cứu cụ thể nào về vấn đề này.

1.6. Những tồn tại và hướng tập trung nghiên cứu của đề tài

1.6.1. Những tồn tại

Việc lồng ghép các yếu tố VHTT trong thực trạng tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh vẫn chưa thực sự hiệu quả. Các hoạt động văn hóa truyền thống diễn ra ở công viên chưa thường xuyên và không đồng đều ở các công viên trong địa bàn thành phố. Hình thức cũng như cách tổ chức không gian vẫn chưa thực sự được lưu tâm khai thác các yếu tố VHTT. Trong các nghiên cứu từ trước cho tới nay, chưa có một nghiên cứu nào đề cập cụ thể đến vấn đề khai thác yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh.

1.6.2. Hướng tập trung nghiên cứu của đề tài

- Xác định, nhận diện, phân loại đối tượng nghiên cứu
- Xây dựng cơ sở khoa học tiến hành đề xuất
- Đề xuất phương án, các giải pháp khai thác yếu tố VHTT trong tổ chức không gian chức năng công viên.
- Đảm bảo khả năng áp dụng và nhân rộng

CHƯƠNG 2. CƠ SỞ KHOA HỌC KHAI THÁC YẾU TỐ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG TRONG TỔ CHỨC KHÔNG GIAN CÔNG VIÊN TẠI ĐÔ THỊ BẮC NINH

2.1. Cơ sở lý luận.

2.1.1. Cơ sở lý luận về tổ chức không gian công viên

Các loại hình công viên trong đô thị: Phân loại theo các đặc điểm

- **Chức năng:** Công viên đơn năng, công viên đa năng
- **Tính chất:** Công viên chuyên đề động, công viên chuyên đề tĩnh
- **Hình thái:** Công viên có bố cục theo dạng mảng, dạng tuyến, dạng điểm, tùy vào vị trí và khung cảnh xung quanh
- **Đối tượng sử dụng:** Công viên cho thiếu nhi, thanh niên...
- **Cấp quản lý:** Công viên trung tâm cấp thành phố, công viên cấp quận, công viên cấp khu ở...

Hệ thống tầng bậc các công viên trong đô thị

- Công viên và không gian mở cấp vùng
- Công viên thành phố
- Công viên cấp khu đô thị
- Công viên khu vực (cấp phường)
- Các không gian mở- công viên khu vực loại nhỏ (cấp đơn vị ở)

Các đối tượng hoạt động trong các khu chức năng

Trong cấu trúc chức năng công viên, việc xác định các hoạt động và đặc tính của nhóm hoạt động sẽ có cách bố trí, sắp xếp tổ chức không gian các khu chức năng sao cho phù hợp và đáp ứng được nhu cầu của người sử dụng. Ngoài ra đối tượng hoạt động, tần suất, thời gian hoạt động cũng là những tác động tới tổ chức không gian công viên

Các hình thức bố cục không gian công viên

a. Hình thức bố cục tự do

- Tận dụng điều kiện tự nhiên

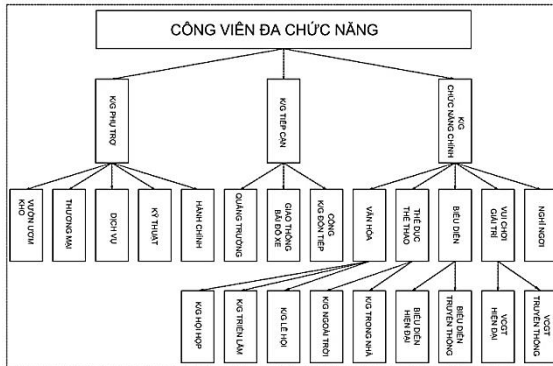
- Mô phỏng thiên nhiên

b. Bố cục theo dạng hình học

- Bố cục theo mảng, tuyến, điểm - Tạo các trục đối xứng
- Sử dụng các đường tia hội tụ, - Sử dụng dạng hình học đều đặn hướng tâm

c. Bố cục kết hợp

Cấu trúc không gian công viên



Hình 2.1. Sơ đồ cấu trúc công viên

Không gian văn hóa truyền thống

Đây phải là những không gian có thể truyền tải được những nội dung, tư tưởng, lối sống, phong tục tập quán của cộng đồng. Là không gian chứa đựng các hoạt động VH TT có giá trị như các hoạt động lễ hội truyền thống, biểu diễn các loại hình nghệ thuật truyền thống, các hoạt động sản xuất truyền thống...

2.1.2. Cơ sở lý luận về Văn hóa truyền thống

• Triết học Phương Đông trong tổ chức không gian công viên

Bảng 2.1. Triết học phương Đông trong tổ chức không gian vườn công viên Việt Nam

Quan điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Cõi <i>Con người- Thiên nhiên- Kiến trúc</i> là một thể thống nhất theo thuyết <i>Tam Tài: Thiên- Địa- Nhân</i>. - Vườn- công viên “là một không gian kiến trúc dựa vào hình thể thiên nhiên để tạo nên không gian có sự kết hợp giữa các yếu tố tự nhiên và kiến trúc, khai thác triệt để các yếu tố sông hồ, núi đồi, cây xanh, các yếu tố về đá...”.
------------------	--

Nguyên tắc	<ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng thuyết phong thủy mang tính biểu tượng trong bố cục cảnh quan - Chọn hướng bố cục theo trục “Thần đạo” Bắc Nam - Tạo tính lưỡng nguyên (<i>Thuyết âm dương ngũ hành</i>)
Hình thức thể hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Bố cục tự do (tận dụng thiên nhiên, mở phòng tự nhiên) - Bố cục hình học (trục đối xứng) - Tạo sự ẩn hiện trong không gian
Các thành phần trong không gian KTCQ	<ul style="list-style-type: none"> - Yếu tố mặt nước: được sử dụng làm nền hoặc phối cảnh cho các công trình kiến trúc, tạo nên vẻ mềm mại, thơ mộng đặc biệt của cảnh quan - Yếu tố cây xanh: là một bộ phận của thiên nhiên trong thuyết “Tam tài”, cây trồng phải đáp ứng ý đồ, bố cục, tạo ảo giác về phối cảnh và hài hòa với tỷ lệ công trình - Công trình kiến trúc: sử dụng thủ pháp “Thần tiên tam đảo” (<i>kết hợp giữa kiến trúc với yếu tố mặt nước</i>)

- ***Vai trò của VHHT trong xu thế toàn cầu hóa***

Là nền tảng tinh thần, là mục tiêu, động lực là cơ sở cho quá trình phát triển kinh tế- xã hội. Phát huy sức mạnh VHHT, góp phần giữ gìn bản sắc, lối sống, phong tục tập quán, tín ngưỡng nhằm mục đích kết nối, giao lưu quốc tế. Vì vậy vận dụng những yếu tố VHHT đặc trưng trong tổ chức không gian CVĐCN là một trong những yêu cầu không nằm ngoài xu thế.

- ***Xu hướng khai thác yếu tố VHHT trong tổ chức không gian công viên:*** Bao gồm: *Xu hướng khai thác VHHT trong phân khu chức năng công viên, trong tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan, trong xây dựng công viên*

2.2. Cơ sở pháp lý

2.2.1. Các văn bản quy phạm pháp luật

Các văn bản Luật, Nghị định, tiêu chuẩn về quản lý cây xanh công viên, hướng dẫn nội dung nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết công viên- vườn hoa đô thị, quy định tiêu chuẩn đất cây xanh công viên theo từng loại đô thị

2.2.2. Các tiêu chuẩn, quy chuẩn

Tổng hợp các tiêu chuẩn diện tích đất cây xanh công viên, tiêu chuẩn diện tích đất tối thiểu của các loại công viên, tỷ lệ % thành

phần sử dụng đất trong công viên văn hóa nghỉ ngơi

2.2.3. Định hướng mạng lưới công viên trong Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh

- Bố trí các công viên cấp đô thị tại các phân khu đô thị Bắc Ninh, Tiên Du, Từ Sơn, Nam Sơn.
- Bố trí công viên kết hợp với di tích để bảo tồn không gian di tích đồng thời phát huy di tích và hoạt động du lịch, vui chơi giải trí, nghỉ ngơi của cư dân.

2.2.4. Các định hướng phát triển

- Định hướng phát triển văn hóa
- Định hướng phát triển về môi trường
- Định hướng phát triển cây xanh công viên

2.3. Cơ sở thực tiễn

2.3.1. Kết quả điều tra xã hội học về việc khai thác VHTT trong tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh

Bao gồm các nội dung: Mục đích đến công viên; Lý do đến công viên; Nhu cầu xây dựng công viên mang nét đặc trưng VHTT; Nhu cầu sử dụng các khu chức năng trong công viên.

2.3.2. Các yếu tố tác động đến việc khai thác yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên.

- | | |
|-------------------------|-----------------------------|
| - Điều kiện tự nhiên | - Yếu tố quy hoạch |
| - Yếu tố kinh tế | - Yếu tố khoa học công nghệ |
| - Yếu tố Văn hóa xã hội | - Sự tham gia của cộng đồng |
| - Yếu tố chính trị | |

2.4. Các bài học thực tiễn về khai thác yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên

2.4.1. Trên thế giới: Giới thiệu một số ví dụ điển hình trên thế giới về khai thác yếu tố văn hóa truyền thống trong tổ chức không gian

công viên: Di Hòa Viên, công viên văn hóa Edo Wonderland, Công viên văn hóa thổ dân Tjapukai, Công viên nước Pháp thu nhỏ

2.4.2. Tại Việt Nam: Giới thiệu một số ví dụ điển hình ở Việt Nam về khai thác yếu tố văn hóa truyền thống trong tổ chức không gian công viên: Công viên văn hóa Suối Tiên, Công viên Hòa Bình, Công viên Yên Sở, Công viên Văn Lang- TP Việt Trì- Phú Thọ

2.4.3. Những bài học đúc rút từ kinh nghiệm thế giới và Việt Nam

Vận dụng các yếu tố VHTT trong phân khu chức năng, tổ chức không gian trong công viên đã dần trở thành xu hướng phổ biến. Trong tổ chức không gian, yếu tố VHTT được thể hiện thông qua cách tổ chức không gian cây xanh mặt nước, vận dụng các hình thức kiến trúc dân gian truyền thống trong các công trình kiến trúc; sử dụng màu sắc hài hòa; khuyến khích sử dụng các vật liệu địa phương trong thiết kế kiến trúc công trình. Tổ chức các sự kiện văn hóa, các lễ hội, các chương trình văn hóa trong công viên cũng là một trong những cách khai thác yếu tố VHTT hiệu quả

CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP KHAI THÁC YẾU TỐ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG TRONG TỔ CHỨC KHÔNG GIAN CÔNG VIÊN TẠI ĐÔ THỊ BẮC NINH.

3.1. Quan điểm, mục tiêu

3.1.1. Quan điểm

- Coi trọng việc khai thác các giá trị văn hóa lịch sử đặc trưng
- Tuân thủ theo định hướng phát triển hệ thống không gian xanh
- Dựa trên quan điểm phục vụ nhu cầu, lợi ích của cộng đồng
- Đảm bảo cải thiện môi trường sống
- Hợp lý trong đầu tư, quản lý và vận hành sử dụng
- Coi trọng chủ trương xã hội hóa, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội

3.1.2. Mục tiêu

- Bảo tồn và phát huy các giá trị VH TT
- Bảo vệ môi trường, cân bằng sinh thái
- Mục tiêu phát triển kinh tế
- Mục tiêu xã hội
- Phát triển bền vững, hội nhập quốc tế

3.2. Các nguyên tắc khai thác yếu tố VH TT trong tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh

- Phù hợp với định hướng quy hoạch và chiến lược phát triển đô thị tại Bắc Ninh. Tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định pháp luật
- Đảm bảo thống nhất, hài hòa, tôn trọng và phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, văn hóa bản địa
- Đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân trong đô thị. Nhận được sự đồng thuận và tham gia của cộng đồng trong quá trình đầu tư, xây dựng, vận hành hoạt động và quản lý
- Xác định khai thác các yếu tố văn hóa phi vật thể chỉ có trong không gian công năng, văn hóa vật thể thuộc về không gian thẩm mỹ và không gian môi trường

3.3. Đề xuất khả năng áp dụng các yếu tố VH TT trong các công viên đô thị Bắc Ninh

Luận án đề xuất một hệ thống các công viên, xác định rõ về thể loại, tính chất, cấp độ phạm vi phục vụ, tận dụng tối đa quỹ công viên cây xanh hiện hữu và nền tảng cảnh quan tự nhiên vốn có của đô thị Bắc Ninh đồng thời phải phù hợp với đồ án QHC đô thị Bắc Ninh đã được phê duyệt và các đồ án QH phân khu đô thị đã và đang thực hiện. Từ đó xác định khả năng áp dụng các yếu tố VH TT đặc trưng của Bắc Ninh vào từng loại công viên..

Bảng 3.1. Khả năng áp dụng yếu tố VH TT trong các công viên tại ĐT Bắc Ninh

Loại công viên		Áp dụng cụ thể	Văn hóa vật thể				VH phi vật thể	
			Làng nghề TT	CT Kiến trúc	Di tích lịch sử	Đặc điểm quần cư	Văn hóa Quan họ	Lễ hội truyền thống
Cấp loại	Tính chất CV							
Công viên trung tâm	Văn hóa nghỉ ngơi	CV Nguyễn Phi Ý Lan		x		x	x	x
	Đa chức năng	Khu CV Văn Miếu		x	x	x		
Công viên khu đô thị	Đa chức năng	CV khu ĐTM Tây Bắc	x	x	x	x	x	x
	Chuyên đề lịch sử văn hóa	CV khu Phật Tích ven sông Đuống		x	x	x		x
	Vui chơi giải trí	CV trong đô thị Đại học (phân khu ĐT Tiên Du)		x		x		
	Văn hóa nghỉ ngơi	CV văn hóa đèn Đám	x	x	x	x		
	Đa chức năng	CV khu vực sông Tiêu Tương		x		x		
	Vui chơi giải trí	CV đô thị Từ Sơn		x		x		
	Đa chức năng	CV Đình Bảng Từ Sơn		x		x		x
Công viên khu vực	Văn hóa giải trí	CV Nguyễn Văn Cừ		x		x		x
	Văn hóa nghỉ ngơi	CV Hoàng Quốc Việt		x		x		
	Đa chức năng	CV HĐH Phúc Ninh		x		x		
	Đa chức năng	CV Hồ điều hòa Vạn An		x		x		
	CV khoa học	CV khu nghiên cứu- khu ĐT Nam Sơn		x		x		
Công viên khu nhà ở	Vui chơi giải trí	Lâm viên Thiêm Sơn		x		x		
	Vui chơi giải trí	Lâm Viên Điều Sơn		x		x		
	Vui chơi giải trí	KĐT Nam Võ Cường		x		x		
	Vui chơi giải trí	Khu dân cư Bồ Sơn 1,2,3		x		x		
	Vui chơi giải trí	Khu DC phường Thị Cầu		x		x		
Vui chơi giải trí	Khu DC phường Văn Dương		x		x			

3.4. Xác định quy mô, mức độ ưu tiên các khu chức năng trong công viên

3.4.1. Xác định quy mô các khu chức năng trong công viên

Để xác định dự báo quy mô các khu chức năng trong công viên, trước tiên phải xác định sức chứa của công viên thông qua việc xác định nhu cầu của người sử dụng, tần suất sử dụng công viên.

Tỷ lệ % khu chức năng trong công viên = (Diện tích khu chức năng trong công viên/ Diện tích công viên)x100%

Bảng 3.2. Bảng đề xuất tỷ lệ từng thành phần trong các khu chức năng công viên có khai thác các yếu tố VHNT

Khu chức năng	Các thành phần trong khu chức năng	Tỷ lệ %
Khu biểu diễn	Khu biểu diễn Quan họ	16
	Khu tổ chức lễ hội truyền thống	8,0
	Khu biểu diễn nghệ thuật hiện đại	4,0
Khu văn hóa giáo dục	Khu trải nghiệm, trưng bày, tìm hiểu các nghề truyền thống	8,0
	Khu triển lãm, trưng bày mô hình thu nhỏ các di tích lịch sử văn hóa, công trình kiến trúc đặc trưng của Bắc Ninh	3,0
	Khu vực tái hiện trường thi, khóa thi, các hoạt động văn hóa	2,0
	Khu vực tái hiện những trận đánh giặc ngoại xâm	1,0
Khu thiếu nhi	Khu vực tổ chức các trò chơi truyền thống	10
	Khu trò chơi hiện đại	4,0
Khu TDTT	Khu thể thao trong nhà	4,0
	Khu thể thao ngoài trời	13
Khu Tĩnh	Vườn đạo...	25
Khu HC, quản lý	Khu quản lý, hành chính tổng hợp...	2,0

3.4.2. Xác định mức độ ưu tiên giữa các khu chức năng trong công viên

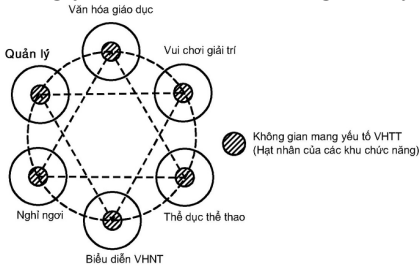
Bảng 3.3. Đề xuất mức độ ưu tiên dựa trên nhu cầu sử dụng giữa các khu chức năng trong công viên

Các khu chức năng		Tỷ lệ %	Ưu tiên
Khu văn hóa giáo dục	Khu trải nghiệm, trưng bày, tìm hiểu các nghề truyền thống	7,0	4
	Khu triển lãm, trưng bày mô hình thu nhỏ các di tích lịch sử văn hóa, công trình kiến trúc đặc trưng của Bắc Ninh	4,0	
	Khu tái hiện trường thi, khóa thi, các hoạt động VH	1,0	
	Khu vực tái hiện những trận đánh giặc ngoại xâm	1,0	
Khu biểu diễn VHNT	Khu biểu diễn nghệ thuật truyền thống (Quan họ...)	20	29
	Khu biểu diễn nghệ thuật hiện đại	9,0	
Khu TDTT	Khu thể thao trong nhà	6,0	15
	Khu thể thao ngoài trời	9,0	
Khu thiếu nhi	Khu vực tổ chức các trò chơi truyền thống	8,0	13
	Trò chơi giải trí hiện đại	5,0	
Khu tĩnh	Nghỉ ngơi trò chuyện/thư giãn/đi dạo/đọc sách	28	28
HC-Quản lý	Khu quản lý, hành chính tổng hợp...	2,0	2
			5

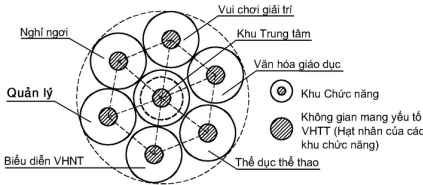
3.5. Mô hình cấu trúc không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh

Mô hình tổng quát cấu trúc không gian công viên

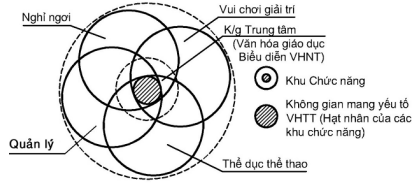
Trong mô hình tổng quát, yếu tố VHTT sẽ là yếu tố trọng tâm, là hạt nhân chủ chốt trong các khu chức năng của công viên. Không gian mang yếu tố VHTT sẽ bao gồm 2 yếu tố vật thể và phi vật thể



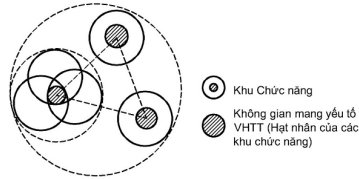
Hình 3.2. Mô hình tổng quát cấu trúc không gian công viên



Hình 3.4. Mô hình cấu trúc hạt nhân phân tán độc lập



Hình 3.3. Mô hình cấu trúc hạt nhân tập trung



Hình 3.5. Mô hình cấu trúc hạt nhân đan xen hỗn hợp

Bảng 3.4. Đề xuất các dạng mô hình cấu trúc không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh

Dạng mô hình	Đặc điểm	Hình thái k/g	Phạm vi áp dụng	Cấp loại công viên
Cấu trúc hạt nhân tập trung	Hạt nhân trung tâm có nhiệm vụ gắn kết các không gian chức năng trong công viên	Tập trung	CV quy mô trung bình, nhỏ	Công viên khu vực
Cấu trúc hạt nhân phân tán độc lập	Hạt nhân của các khu chức năng bố trí riêng biệt, có xu hướng kết nối thành mạng lưới xuyên suốt	Phân tán	CV có quy mô lớn	Công viên trung tâm
Cấu trúc hạt nhân đan xen kết hợp	Liên kết hạt nhân của các khu chức năng độc lập với hạt nhân trung tâm của nhóm các khu chức năng tương đồng về tính chất	Kết hợp	CV có quy mô trung bình, lớn	Công viên khu đô thị Công viên trung tâm

3.6. Các giải pháp khai thác yếu tố VHT trong tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh.

3.6.1. Giải pháp phân khu chức năng trong công viên

Bảng 3.5. Vận dụng các yếu tố VH TT trong các khu chức năng CVĐCN

Yếu tố VH TT		Phân khu CN chính		Nghỉ ngơi	Vui chơi giải trí	Văn hóa Giáo dục	Thể dục thể thao	Biểu diễn	Quản lý, DV tổng hợp
VH vật thể	Làng nghề TT					x			
	Công trình kiến trúc	x	x	x	x		x	x	x
	Di tích lịch sử					x			
	Đặc điểm quần cư	x	x	x	x		x	x	x
VH phi vật thể	Văn hóa Quan họ			x	x			x	
	Lễ hội truyền thống			x	x		x	x	

Bảng 3.6. Đề xuất khai thác yếu tố VH TT trong phân khu chức năng các công viên tại đô thị Bắc Ninh

Loại công viên	Phân khu chức năng		Văn hóa giáo dục					Vui chơi giải trí			Biểu diễn		TDTT	Nghỉ ngơi	Quản lý- HC-TH
			Đề xuất	Áp dụng cụ thể	Bắc Ninh thu nhỏ	Bắc Ninh truyền thuyết lịch sử	Khu làng nghề truyền thống	Khu dân cư Quan họ	Khu trò chơi truyền thống	VCGT thiếu nhi	VCGT hiện đại	Nghệ thuật truyền thống			
Công viên trung tâm	Công viên Nguyễn Phi Y Lan						x	x	x	x	x	x	x	x	x
	Khu công viên Văn Miếu			x				x	x	x	x	x	x	x	x
Công viên khu đô thị	Công viên khu ĐTM Tây Bắc	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
	Công viên khu Phật Tích ven sông Đuống			x								x	x	x	x
	Công viên trong đô thị Đại học (phần khu ĐT Tiên Du)								x			x	x	x	x
	Công viên văn hóa đền Đám				x		x	x				x	x	x	x
	Công viên ĐT khu vực sông Tiêu Tương			x				x	x			x	x	x	x
	Công viên đô thị Tứ Sơn				x					x		x	x	x	x
	Công viên đô thị khu vực đền Đả- Đình Bảng- Tứ Sơn			x						x	x		x	x	x
Công viên khu vực	Công viên Nguyễn Văn Cừ							x		x			x	x	x
	Công viên Hoàng Quốc Việt							x					x	x	x
	Công viên Hồ điều hòa Phúc Ninh							x					x	x	x
	Công viên Hồ điều hòa Vạn An							x					x	x	x
	Công viên trong khu nghiên cứu- phân khu đô thị Nam Sơn											x	x	x	x

*Khu Bắc Ninh truyền thuyết huyền thoại và lịch sử từ xưa đến nay có thể khai thác lịch sử sẽ khác nhau, khu làng nghề truyền thống, công viên trong khu vực có thể giới thiệu đầy đủ các làng nghề thủ công truyền thống tại Bắc Ninh hoặc chỉ giới thiệu trung bày, trải nghiệm 1 làng nghề truyền thống nổi trội của khu vực

3.6.2. Giải pháp tổ chức không gian công viên

a. Giải pháp tổng thể

- **Vận dụng VH TT trong không gian tổng thể:** tạo nhiều không gian mở, hài hòa với thiên nhiên, áp dụng phong cách vườn công viên truyền thống: lợi dụng điều kiện tự nhiên- địa hình- mô phỏng

thiên nhiên, tận dụng những đặc trưng của thiên nhiên

- **Vận dụng VHHT trong các thành phần tạo không gian:** được đề xuất dựa trên quan điểm, kinh nghiệm truyền thống, nền tảng triết lý Phương Đông (thuyết Tam tài, thuyết Âm dương ngũ hành...)

Bảng 3.7. Khai thác yếu tố văn hóa truyền thống trong tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh

Các thành phần trong không gian KTCQ	Vận dụng các yếu tố VHHT	Hình thức thể hiện
Yếu tố địa hình	Sử dụng đường nét cao thấp trong địa hình tự nhiên. Tận dụng đặc trưng địa hình tự nhiên kết hợp hài hòa với cảnh quan nhân tạo nhằm tạo những không gian sống động	Kết hợp cảnh quan nhân tạo và cảnh quan thiên nhiên
Yếu tố cây xanh	Vận dụng triết học Phương đông trong cách phối kết: vận dụng thiên nhiên, mô phỏng tự nhiên, tạo sự ẩn hiện trong không gian, ảo giác về phối cảnh, hài hòa với tỷ lệ công trình. Sử dụng những loại cây quen thuộc với đời sống văn hóa tín ngưỡng, mang ý nghĩa văn hóa lịch sử của Bắc Ninh	Bố cục tự do Bố cục theo dạng mảng, tuyến, điểm, cắt xén tạo hình trang trí
Yếu tố mặt nước	Dùng làm nền cho các công trình kiến trúc, tạo hiệu ứng đặc biệt cho cảnh quan. Kết hợp sơn- thủy (đá-nước), non bộ trong bố cục không gian mặt nước (cách tổ chức không gian truyền thống) thể hiện chủ đề tư tưởng, văn hóa lịch sử. Sử dụng mặt nước làm sân khấu biểu diễn nghệ thuật truyền thống.	Theo hình thái tự do theo điều kiện tự nhiên sẵn có, nhân tạo phỏng tự nhiên, hoặc theo dạng hình học.
Công trình kiến trúc	Hình thức kiến trúc dân gian truyền thống (hình thức mái, bố cục), sử dụng chi tiết trang trí truyền thống, vật liệu truyền thống. Các tiện ích trong công viên thông nhất về hình thức, bố cục quy hoạch → tinh thần văn hóa	Bố cục không gian công trình theo trục Thần đạo, theo chủ đề tư tưởng
Yếu tố hạ tầng kỹ thuật	Hệ thống giao thông: mạng lưới đường theo điều kiện tự nhiên (hay sử dụng trong nghệ thuật vườn truyền thống). Mạng lưới đường theo dạng hình học, trục đường chính- trục Thần đạo Hệ thống chiếu sáng tạo cảm xúc thẩm mỹ, nổi bật chủ đề tư tưởng văn hóa truyền thống muốn truyền đạt. Hình thức trang thiết bị chiếu sáng, cách điều khiển kiến trúc truyền thống, vật liệu truyền thống	Dạng tự nhiên, dạng hình học dạng kết hợp. Chiếu sáng không gian tiếp cận, không gian chức năng, điểm nhấn trong không gian.

b. Tổ chức không gian cây xanh:

Bảng 3.10. Khai thác yếu tố VHHT trong tổ chức không gian cây xanh trong CVĐCN tại Bắc Ninh

Hình thức phối kết	Vận dụng nghệ thuật trang trí vườn truyền thống	Áp dụng	Loại cây
Mảng	Tạo mảng phối kết theo chủ đề bố cục tự do tận dụng thiên nhiên,	K/g VHGD, Nghi tĩnh	Bảng lăng, phương, cây

		mô phỏng tự nhiên theo thủ pháp nghệ thuật truyền thống		Bảng
Tuyên		Tổ chức theo tuyến, đối xứng qua trục Thần đạo. Tổ chức theo nhịp điệu → dẫn hướng, nhấn mạnh tổ hợp chính	K/g trung tâm, k/g VCGT	Cau vua, ngọc lan...
Điểm	Độc lập	Cây có hình thức độc đáo theo thể cây cổ truyền (thể trực, thể hoành, thể song thụ, thể giao long, thể phương vự, thể phụ tử, huynh đệ đồng khoa) → thu hút sự cảm nhận thị giác.	K/g làng nghề truyền thống K/g trung tâm	Cây Đa, Bồ đề, Lộc vừng...
	Nhóm cụm	Tổ chức tập trung thành một khối, hài hòa về màu sắc, hình dáng	K/g VHHT, K/g triển lãm	Tre, trúc...
Cắt xén tạo hình trang trí		Cắt xén tạo hình linh vật gần gũi với văn hóa tâm linh người Việt, các hình hoa văn trang trí truyền thống	K/g nghi tĩn, K/g trung tâm, K/g VHGD	Ngũ sắc, ngẫu, mẫu đơn...

c. Tổ chức không gian mặt nước: có 3 dạng **mặt nước lớn** (theo bố cục tự nhiên hoặc hình học, có thể sử dụng mặt nước lớn làm sân khấu biểu diễn nghệ thuật truyền thống như Hát quan họ, múa rối nước, tổ chức các hoạt động thể thao truyền thống); **mặt nước nhỏ** (trung tâm bố cục các khu chức năng trong công viên, có thể có dạng tự do hoặc hình học); **Bể nước trang trí** (như một tác phẩm nghệ thuật hoàn chỉnh, biểu hiện chủ đề tư tưởng)

d. Công trình kiến trúc: Hình thức kiến trúc (sử dụng hình thức kiến trúc dân gian truyền thống, chi tiết trang trí truyền thống); Vật liệu sử dụng (vật liệu truyền thống từ thiên nhiên); Màu sắc công trình (gần gũi với thiên nhiên). Tiện ích trong công viên (thông nhất xuyên suốt trong quá trình thiết kế, quy hoạch công viên nhằm góp phần tạo nên một môi trường mang tinh thần văn hóa)

3.6.3. Giải pháp hạ tầng kỹ thuật

a. Hệ thống giao thông

- Mạng lưới đường theo điều kiện tự nhiên
- Mạng lưới đường theo dạng hình học

- | | |
|--------------------------------------|------------------|
| ✓ Đường hình tia | ✓ Đường xoắn ốc |
| ✓ Đường nhánh, xen kẽ, cài răng lược | ✓ Đường vòng kín |

- Mạng lưới đường kết hợp

b. Hệ thống chiếu sáng

Chiếu sáng không gian tiếp cận, các không gian chức năng, các điểm nhấn trong không gian, chiếu sáng cảnh quan. Hình thức các loại hình trang thiết bị chiếu sáng: cách điệu kiến trúc truyền thống, vật liệu sử dụng bằng đất nung, gốm, đá, gỗ, tre nứa, màu sắc tự nhiên

3.6.4. Giải pháp đầu tư xây dựng, khai thác và quản lý công viên trong quá trình sử dụng.

- **Giải pháp đầu tư xây dựng:** đảm bảo cân bằng chi phí vốn đầu tư xây dựng với chi phí vận hành và bảo trì. Xây dựng các chính sách nhằm huy động kinh phí từ nhiều nguồn khác nhau. Kinh phí đầu tư xây dựng đến từ các thỏa thuận quy hoạch và phát triển. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các nguồn lực xã hội

- **Giải pháp khai thác:** Đảm bảo phục vụ cho mọi đối tượng sử dụng, đưa ra những giải pháp khai thác hiệu quả các không gian, nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm khai thác công viên hiệu quả

- **Giải pháp quản lý:** Tạo một môi trường an toàn, an ninh, lành mạnh thoải mái cho mọi người sử dụng

3.6.5. Giải pháp vai trò của cộng đồng trong xây dựng và quản lý công viên

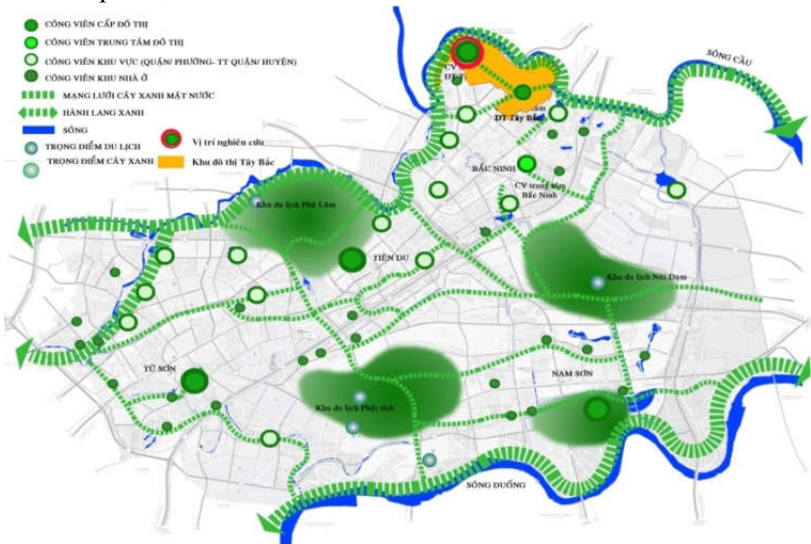
- Tuyên truyền, vận động, phổ biến, đào tạo nâng cao năng lực và khả năng nhận thức của người dân. Gắn trách nhiệm, quyền lợi cộng đồng trong công tác quản lý quy hoạch

- Thiết lập ban đại diện cộng đồng

- Thực hiện điều tra xã hội học khuyến khích cộng đồng tham gia góp ý kiến cho công tác xây dựng và quản lý.

3.7. Áp dụng mô hình và giải pháp khai thác yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên khu ĐTM Tây Bắc- TP Bắc Ninh

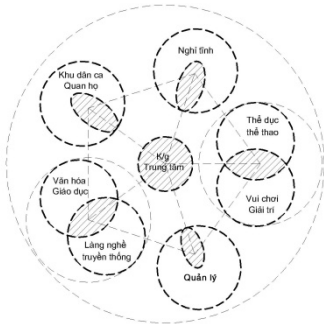
3.7.1. Vị trí và đặc điểm hiện trạng: Công viên có diện tích ~77ha, nằm trong khu ĐTM Tây Bắc- thuộc xã Hòa Long và phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh, được xác định trong hệ thống công viên ĐT Bắc Ninh theo QH chung đô thị Bắc Ninh đến 2030 tầm nhìn 2050 đã được phê duyệt. Khu vực gắn liền với khu Thủy tổ Quan họ- nơi có nhiều làng Quan họ cổ, gần khu du lịch Văn hóa Đền Trầm- Cổ mẽ, thôn Hữu Chấp với trò chơi kéo co được Unesco công nhận là di sản văn hóa phi vật thể



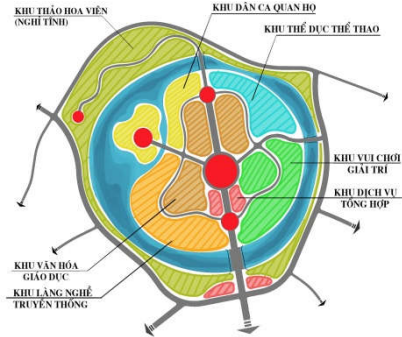
Hình 3.1. Vị trí công viên và khu ĐTM Tây Bắc trong mạng lưới cây xanh mặt nước trong quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh

3.7.2. Mô hình cấu trúc áp dụng cho công viên khu ĐTM Tây Bắc- thành phố Bắc Ninh

Áp dụng mô hình cấu trúc hạt nhân đan xen kết hợp, với mô hình này hạt nhân (không gian mang yếu tố VHTT) của khu văn hóa giáo dục sẽ được kết hợp với khu làng nghề truyền thống, hạt nhân của khu thể dục thể thao kết hợp với khu vui chơi giải trí



Hình 3.35. Mô hình cấu trúc công viên khu ĐTM Tây Bắc- TP Bắc Ninh



Hình 3.36. Cơ cấu chức năng công viên khu ĐTM Tây Bắc- TP Bắc Ninh

3.7.3. Các giải pháp áp dụng tại công viên khu ĐTM Tây Bắc- TP Bắc Ninh

• Phân khu chức năng trong công viên khu ĐTM Tây Bắc

Đề xuất, công viên tại ĐTM Tây Bắc- TP Bắc Ninh gồm 7 khu chức năng chính: vui chơi giải trí; văn hóa giáo dục; khu dân ca Quan họ; khu làng nghề truyền thống; thể dục thể thao; nghỉ tĩnh; quản lý

Bảng 3.8. Đề xuất khu chức năng công viên khu ĐTM Tây Bắc- TP Bắc Ninh

TT	Các khu chức năng	Không gian	Tỷ lệ %
1	Khu vui chơi giải trí	Vui chơi giải trí dành cho thiếu nhi	5,0
		Vui chơi giải trí hiện đại	2,0
		Trò chơi dân gian	7,0
2	Khu Văn hóa giáo dục	Bắc Ninh thu nhỏ	6,5
		Bắc Ninh truyền thuyết, huyền thoại và lịch sử	6,5
3	Khu dân ca Quan họ và lễ hội truyền thống	Biểu diễn nghệ thuật- tổ chức lễ hội truyền thống	9,0
		Trải nghiệm học hát- biểu diễn Quan họ	4,0
		Triển lãm	2,0
4	Khu làng nghề truyền thống	Tái hiện làng nghề truyền thống	6,5
		Trung bày triển lãm	3,0
		Trải nghiệm làm đồ thủ công truyền thống	3,0
		Khu vực ẩm thực	1,5
5	Khu thể dục thể thao	Khu thể dục thể thao trong nhà	3,0
		Khu thể dục thể thao ngoài trời	9,0
6	Khu tĩnh (Thảo hoa viên)	Vườn thực vật	19
		Vườn thiên tịnh	3,0
			30

		Vườn tượng	3,0	
		Vườn lịch sử	5,0	
7	Khu quản lý	Khu quản lý	0,5	2
		Khu hành chính tổng hợp	0,5	
		Khu phục vụ	1,0	

• **Giải pháp tổ chức không gian các khu chức năng trong công viên khu ĐTM Tây Bắc- TP Bắc Ninh**

Vận dụng VHTT trong không gian tổng thể, tạo nhiều không gian mở hài hòa với thiên nhiên (áp dụng phong cách thiết kế vườn công viên truyền thống). Đối với các thành phần tạo không gian (địa hình, cây xanh, mặt nước, công trình kiến trúc, giao thông), vận dụng yếu tố VHTT dựa trên nền tảng triết học Phương Đông, cụ thể trong từng khu chức năng:

Khu thể dục thể thao và vui chơi giải trí: khu vực trò chơi dân gian được bố trí là không gian hạt nhân kết nối giữa 2 khu chức năng vui chơi giải trí và thể dục thể thao. **Khu văn hóa giáo dục và Khu làng nghề truyền thống:** các không gian trung bày, triển lãm, giới thiệu về VHTT đặc trưng của Bắc Ninh cũng như các không gian trải nghiệm phục vụ cho nhu cầu tìm hiểu về văn hóa



Khu dân ca Quan họ: trong đó không gian biểu diễn Quan họ là không gian chính, quan trọng nhất, được bố trí với nhiều không gian đa dạng. **Khu thảo hoa viên:** gồm nhiều khu vườn với nhiều chủ đề khác nhau. Áp dụng nguyên tắc bố cục vườn truyền thống kết hợp

nguyên tắc tận dụng điều kiện tự nhiên nhằm tạo không gian cảnh quan sinh động, hấp dẫn mang đặc trưng văn hóa. **Khu quản lý:** các công trình hành chính, quản lý và kỹ thuật của công viên



3.7.4. Giải pháp tổ chức thực hiện, quản lý, khai thác công viên ĐTM Tây Bắc- TP Bắc Ninh:

Đề xuất các bước triển khai thực hiện, các cơ chế chính sách hỗ trợ đầu tư, định hướng quản lý quy hoạch xây dựng và khai thác công viên với sự tham gia của cộng đồng.

3.8. Bàn luận các kết quả nghiên cứu:

Khả năng khai thác yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh; Mô hình cấu trúc không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh; Giải pháp khai thác yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên tại đô thị Bắc Ninh; Giải pháp đầu tư xây dựng, khai thác và quản lý công viên trong quá trình sử dụng; Huy động sự tham gia của cộng đồng trong quy hoạch và quản lý công viên

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

- Khai thác các yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên đang trở thành xu hướng. Nhận diện các yếu tố VHTT đặc trưng đưa vào tổ chức không gian công viên là một trong những vấn đề cần nghiên cứu
- Đưa ra 6 quan điểm, 5 mục tiêu cùng 6 nguyên tắc chung
- Đề xuất mô hình tổng quát, 3 mô hình cấu trúc hạt nhân
- Đề xuất giải pháp khai thác yếu tố văn hóa truyền thống trong: phân khu chức năng, tổ chức không gian công viên, hạ tầng kỹ thuật, các giải pháp thực hiện, quản lý, khai thác công viên trong quá trình sử dụng → Áp dụng triển khai nhân rộng

2. Kiến nghị

- **Nhà nước- Bộ xây dựng:** Ban hành cơ chế chính sách, văn bản pháp quy liên quan đến tổ chức không gian công viên, chính sách phân định trách nhiệm trong xây dựng, quản lý công viên.
- **UBND tỉnh- thành phố Bắc Ninh:** Xây dựng chiến lược cụ thể, ban hành quy định xây dựng, quản lý công viên
- **Sở VHTT tỉnh Bắc Ninh- Sở Xây dựng Bắc Ninh:** Xây dựng đề án cho các hoạt động văn hóa. Xây dựng hệ thống cơ sở pháp lý, quy chuẩn trong tổ chức không gian công viên.
- **Đơn vị tư vấn:** Áp dụng các yếu tố VHTT đặc trưng tại Bắc Ninh đã được xác định trong nghiên cứu vào các giải pháp quy hoạch công viên tại đô thị Bắc Ninh
- **Nhà đầu tư:** cần quan tâm đưa các yếu tố VHTT đặc trưng vào tổ chức không gian công viên
- **Cộng đồng dân cư:** nâng cao vai trò trong quá trình quy hoạch và lập quy hoạch

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

Các bài Hội thảo quốc tế

1. *The quality of Children's playground in Ha Noi under the Impact of Urbanization and Community cooperative Strategy*- Hội thảo quốc tế APSA lần thứ 13- Malaysia- tháng 8/2015.
2. *Traditional cultural factor in the sustainable urban development process in Bac Ninh*- Hội thảo quốc tế- Đà Loan- tháng 8/2016.
3. *Community factor in the spatial organization for city parks*- Hội thảo quốc tế do Hiệp hội Quy hoạch Châu Á Thái Bình Dương tổ chức- Nhật Bản- tháng 8/2017.
4. *The Reality of City Park in Vietnam under the Impact of Urbanization and Community cooperative Strategy*- Hội thảo quốc tế APSA lần thứ 14- Bắc Kinh- Trung Quốc- tháng 10/2017.
5. *Design policies and management parks system to improve the quality of life in the cities*- Hội thảo quốc tế do Hiệp hội Quy hoạch Châu Á Thái Bình Dương tổ chức- Việt Nam- tháng 8/2018.
6. *Establishing planning principles for urban parks in Viet Nam*- Hội thảo Quốc tế thiết kế đô thị- Trung Quốc- tháng 9/2018.

Các bài báo

1. *Sân chơi cho trẻ em chiến lược đầu tư mang lại lợi ích lâu dài*, Tạp chí Quy hoạch xây dựng, Bộ Xây dựng số 75/2015.
2. *Thực trạng khai thác yếu tố VHTT trong tổ chức không gian công viên văn hóa tại Việt Nam*, Tạp chí Xây Dựng, Bộ Xây Dựng số 576, tháng 3/2016.
3. *Một số yếu tố tạo nên sự hấp dẫn cho không gian công cộng*, Tạp chí khoa học Kiến trúc& Xây dựng- Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, số 26- tháng 8/2017.
4. *Vận dụng yếu tố VHTT trong phân khu chức năng công viên tại đô thị Bắc Ninh*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Hội nhập trong đào tạo Quy hoạch đô thị- Nông thôn Việt Nam”, NXB Xây dựng, tháng 11/2017.
5. *Phát triển bền vững trong tổ chức không gian CVĐCN tại đô thị Bắc Ninh*, Tạp chí Xây dựng, Bộ Xây Dựng số 596- tháng 11/2017.